ICH

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
CTY TNHH MTV LCN BẮC QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 208 /TB- CT

Quảng Bình, ngày 22 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO
Mời chào hàng cạnh tranh rút gọn.

Công ty TNHH MTV LCN Bắc Quảng Bình tổ chức lựa chọn nhà thầu bằng hình thức chào hàng cạnh tranh rút gọn cho gói thầu: "Cung cấp phân bón trồng rừng nguyên liệu năm 2020 tại Đội sản xuất Quảng Trạch".

Công ty TNHH MTV LCN Bắc Quảng Bình trân trọng kính mời các nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm và điều kiện tham gia chào giá gói thầu trên.

Thời gian phát hành yêu cầu báo giá bắt đầu từ 14 giờ 00, ngày 22/6/2020 đến trước 8h ngày 29/6/2020 (trong giờ hành chính);

Các nhà thầu tham gia dự thầu tìm hiểu thông tin chi tiết về gói thầu và nhận bản yêu cầu báo giá miễn phí tại Văn phòng Công ty TNHH MTV LCN Bắc Quảng Bình. Địa chỉ: thôn 10, Lý Trạch, Bố Trạch, Quảng Bình; Website: https://lamcongnghiep.com.vn.

Nhà thầu gửi báo giá theo yêu cầu báo giá đến Công ty TNHH MTV LCN Bắc Quảng Bình chậm nhất trước 8h ngày 29/6/2020. Thời điểm đóng thầu: 8h ngày 29/6/2020.

Các báo giá sẽ được mở công khai ngay sau thời điểm đóng thầu. Bên mời thầu sẽ gửi văn bản tiếp nhận các báo giá cho các nhà thầu đã nộp báo giá gói thầu trên./.

Nơi nhận:
- Website Công ty;
- Báo Quảng Bình;
- Lãnh đạo Cty; KSV
- Các phòng Công ty;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3100283884 CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LÂM CÔNG NGHIỆP BẮC QUẢNG BÌNH H.BỐ TRẠCH T.QUẢNG BÌNH

Trần Quang Đảm

KH 0

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
CTY TNHH MTV LCN BẮC QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 305/QĐ- CT

Quảng Bình, ngày 22 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch mua phân bón trồng rừng nguyên liệu năm 2020 tại Đội sản xuất Quảng Trạch.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MTV LCN BẮC QUẢNG BÌNH

Căn cứ luật Đấu thầu số 43/2013/QH13, ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ kế hoạch trồng rừng năm 2020 của Công ty TNHH MTV LCN Bắc Quảng Bình;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch mua phân bón trồng rừng nguyên liệu năm 2020 tại Đội sản xuất Quảng Trạch như sau:

- Kế hoạch trồng rừng: 120 ha, mật độ: 3.086 cây/ha,
- Loài phân bón: Phân hữu cơ khoáng NPK 4-2-2, định mức bón: 0,2 kg/cây
- Khối lượng phân bón: 74 tấn
- Đơn gía phân bón: 3.650.000 đồng/tấn (bao gồm thuế, phí, vận chuyển đến lô trồng rừng)
- Tổng giá trị phân bón: 270.100.000 đồng

(hai trăm bảy mươi triệu, một trăm ngàn đồng)

Điều 2. Các ông Trưởng các phòng chức năng có liên quan của Công ty, Đội trưởng Đội sản xuất Quảng Trạch chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lãnh đạo Cty; KSV
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3100283886-C.T.N.H.H. MỘT THÀNH VIÊN LÂM CÔNG NGHIỆP BẮC QUẢNG BÌNH H.BỐ TRẠCH T.QUẢNG BÌNH

Trần Quang Đảm

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
CTY TNHH MTV LCN BẮC QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 306 /QĐ- CT

Quảng Bình, ngày 22 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Bản yêu cầu báo giá cung cấp phân bón trồng rừng nguyên liệu năm 2020 tại Đội sản xuất Quảng Trạch.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MTV LCN BẮC QUẢNG BÌNH

Căn cứ luật Đấu thầu số 43/2013/QH13, ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 305/QĐ-CT, ngày 22/6/2020 của Công ty TNHH MTV LCN Bắc Quảng Bình Phê duyệt kế hoạch mua phân bón trồng rừng nguyên liệu năm 2020 tại Đội sản xuất Quảng Trạch;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Bản yêu cầu báo giá cung cấp phân bón trồng rừng nguyên liệu năm 2020 tại Đội sản xuất Quảng Trạch như sau:

(Bản yêu cầu báo giá đính kèm quyết định này)

Điều 2. Các ông Trưởng các phòng chức năng có liên quan của Công ty, Đội trưởng Đội sản xuất Quảng Trạch chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lãnh đạo Cty; KSV
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3100283886 - C.T.N.H.H. MỘT THÀNH VIÊN LÂM CÔNG NGHIỆP BẮC QUẢNG BÌNH - H. BỐ TRẠCH T. QUẢNG BÌNH

Trần Quang Đảm

BẢN YÊU CẦU BÁO GIÁ

Tên gói thầu: Cung cấp phân bón trồng rừng nguyên liệu năm 2020 tại Đội sản xuất Quảng Trạch.

Dự án: Trồng rừng nguyên liệu.

Phát hành ngày: 22 /6/2020

Ban hành kèm theo Quyết định số: 206/QĐ-CT, ngày 22 / 6 /2020

Công ty TNHH MTV lâm công nghiệp
Bắc Quảng Bình

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

Luật đấu thầu	Luật đấu thầu số 43/2013/QH13
Nghị định 63/CP	Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu

Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ

Mục 1. Khái quát

1. Tên chủ đầu tư là: Công ty TNHH MTV lâm công nghiệp Bắc Quảng Bình

2. Tên bên mời thầu là: Công ty TNHH MTV lâm công nghiệp Bắc Quảng Bình

3. Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh rút gọn gói thầu Cung cấp phân bón trồng rừng nguyên liệu vụ thu đông năm 2020. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại Chương II của bản yêu cầu báo giá này.

4. Loại hợp đồng: trọn gói.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;

2. Hạch toán tài chính độc lập;

3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

4. Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

5. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

Mục 4. Thành phần báo giá

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;

2. Biểu giá theo Mẫu số 02 Chương III; ;

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá

Thời gian có hiệu lực của báo giá là 20 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá

1. Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ: Công ty TNHH MTV LCN Bắc Quảng Bình – Lý Trạch, Bố Trạch, Quảng Bình không muộn hơn 8h ngày 29/6/2020. Các báo giá được gửi đến bên mời thầu sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

2. Bên mời thầu chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, bên mời thầu lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu đã nộp báo giá.

3. Bên mời thầu so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, bên mời thầu có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu báo giá;

2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 03 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời thầu sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

Mục 9. Giải quyết kiến nghị

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định tại Điều 91 và Điều 92 của Luật đấu thầu và Mục 2 Chương XII của Nghị định 63/CP.

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

Bảng số 1. Yêu cầu cung cấp hàng hóa

Nhà thầu phải cung cấp hàng hóa theo đúng nội dung nêu tại bảng sau trong vòng 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Bảo hành	Số lượng	Các yêu cầu khác (nếu có)
	Phân hữu cơ khoáng 4-2-2	*Độ ẩm ≤ 30%; hàm lượng hữu cơ ≥15%; Đạm tổng số (N)≥4%; Lân hữu hiệu (P_2O_5)≥2%; Ka li hữu hiệu (K_2O) ≥2%; các chủng vi sinh vật phân giải hữu ích: ≥ 1 x 10^6 CFU/g*	*12 tháng*	*74 tấn*	*Giao hàng tại các lô trồng rừng tại Đội sản xuất Quảng Trạch trong thời gian từ ngày 01/9/2020 đến ngày 30/10/2020*

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____*[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]*

Tên gói thầu: _____ *[Ghi tên gói thầu theo thông báo mời chào hàng]*

Tên dự án: _____ *[Ghi tên dự án]*

Kính gửi: *[Điền tên đầy đủ của bên mời thầu]*

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số ____ *[Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)]* mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ *[Ghi tên nhà thầu]*, cam kết thực hiện gói thầu ____ *[Ghi tên gói thầu]* theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là ____ *[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền]* cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là ____ *[Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu]*.

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.

2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.

4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày, kể từ ngày ____ *[Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu]*.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 02

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

1	2	3	4	5	6	7
STT	**Danh mục hàng hóa**	**Đơn vị tính**	**Khối lượng mời thầu**	**Xuất xứ, mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm**	**Đơn giá**	**Thành tiền** (Cột 4x6)
1	*Phân hữu cơ khoáng NPK 4-2-2*	Tấn	*74*			
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí,lệ phí (nếu có)						

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú: Các cột (5), (6), (7) do nhà thầu chào.

Đơn giá tại cột (6) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hoá theo yêu cầu của bên mời thầu, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có).